

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 221/2019/HS-ST
Ngày: 11 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Hùng Dương;
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 255/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 271/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Trung H**, sinh năm 1990. Tại: B. Nơi ĐKKHKT: Số 200, đường N, tổ 6, khu phố 8, phường P, thành phố T, tỉnh B. Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Bảo vệ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thành Q và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân:

- Ngày 30/01/2008, bị Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu Một (nay là thành phố Thủ Dầu Một) tỉnh Bình Dương xử phạt 21 (hai mươi một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2008/HS-ST (do khi phạm tội Hiếu có độ tuổi trên 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên được đương nhiên xóa án tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 107 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Ngày 11/10/2011, bị Công an phường Phú Cường, thị xã Thủ Dầu Một (nay là thành phố Thủ Dầu Một), tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản.

- Năm 2011 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm giáo dục – Lao động – Tạo việc làm tỉnh Bình Dương về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 9956/QĐ-UBND ngày 19/12/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Thủ Dầu Một (bị cáo chưa chấp hành)

- Ngày 10/5/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2012/HSST ngày 10/5/2012 (đã chấp hành xong bản án nên đương nhiên được xóa án tích)

Bị cáo bị bắt ngày 20/3/2019 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Bà Trần Thị Trúc L, sinh năm 2000. Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện P, tỉnh Đ. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phạm Thị Kim T, sinh năm 1981. Địa chỉ: Số 320, khu phố T, phường A, thị xã T, tỉnh B. (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số B11/22, ấp 2, xã L, quận B, Thành Phố H. (vắng mặt)

3. Bà Nguyễn Thị Thảo X, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số B11/22, ấp 2, xã L, quận B, Thành Phố H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 18/03/2019, Đặng Trung H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đen bạc, biển số 59N2 – 462.XX đi từ nhà tại số 200, tổ 6, khu phố 8, phường P, thành phố T, B đến khu vực chợ nằm trên đường Trần Văn Ôn thuộc phường Phú Hòa thì nhìn thấy bà Trần Thị Trúc L, sinh năm 2000. Địa chỉ: thôn Đ, xã P, huyện P, B đang đi bộ phía trước bên phải cùng chiều đi với xe của H và trong túi quần sau bên phải của bà L có để ló ra 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A6, màu xanh, bên ngoài điện thoại có ốp lưng bằng nhựa trong có hình Doraemon. Lúc này, H nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại của bà L để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên H liền điều khiển xe chạy áp sát phía sau bên phải bà L và nhanh chóng sử dụng tay trái giật lấy chiếc điện thoại trong túi quần của bà L rồi tăng ga xe chạy tẩu thoát. Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại, H mang đến Cửa hàng điện thoại NOKIA T. Địa chỉ tại số 321, khu phố T, phường A, thị xã T, tỉnh B cầm cho bà Phạm Thị Kim T, sinh năm 1981 (là chủ tiệm T) được số tiền 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn) đồng. Số tiền bán điện thoại H đã tiêu xài cá nhân hết.

Đến khoảng 13 giờ ngày 20/3/2019, lực lượng Công an phường Phú Hòa đang trên đường tuần tra tại tuyến đường Trần Văn Ôn thuộc phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương thì thấy Đặng Trung H đang điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đen bạc biển số 59N2 – 462.XX chạy trên đường có biểu hiện nghi vấn nên mời H về trụ sở làm việc. Tại trụ sở Công an phường Phú Hòa, H đã xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi cướp giật tài sản của bà Trần Thị Trúc L vào khoảng 13 giờ ngày 18/03/2019 trên đường Trần Văn Ôn nên Công an phường Phú Hòa chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để xử lý theo thẩm quyền.

Cùng ngày 20/3/2019, bà Phạm Thị Kim T tự nguyện giao nộp 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A6, màu xanh và 01 (Một) ốp lưng điện thoại bằng nhựa trong, có hình Doraemon cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để xử lý theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Biên bản định giá ngày 15/5/2019 và Bản kết luận định giá tài sản số 164/KLTS-TTHS ngày 15/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận:

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A6 màu xanh trị giá 3.000.000 (Ba triệu đồng);

- 01 (Một) ốp lưng điện thoại bằng nhựa trong, có hình Doraemon, trị giá 20.000 (Hai mươi ngàn đồng)

Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A6 màu xanh và 01 (Một) ốp lưng điện thoại bằng nhựa trong, có hình Doraemon, ngày 15/5/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả cho bà Trần Thị Trúc L theo Quyết định xử lý vật chứng số 152 ngày 15/5/2019. Hiện tại bà L không yêu cầu gì đối với Đặng Trung H nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với 01 (Một) xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đen bạc biển số 59N2 – 462.XX (số máy 5P11-025851; số khung 1108Y-025851) do ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số B11/22, ấp 2, xã L, quận B, Thành phố H đứng tên chủ xe trên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe trên ông T cho em ruột là bà Nguyễn Thị Thảo X, sinh năm 1987 cùng địa chỉ với T mượn để làm phương tiện đi lại. Sau đó, bà Thảo X cho Đặng Trung H mượn lại chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại (bà Thảo X là bạn gái của H). Việc H sử dụng chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội thì ông T và bà Thảo X hoàn toàn không biết. Vì vậy, ngày 15/8/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đen bạc, biển số 59N2 – 462.XX cho ông T theo Quyết định xử lý vật chứng số 159/QĐ-CSĐT-ĐTTH ngày 15/8/2019. Hiện tại ông T và bà Thảo X không yêu cầu gì đối với H.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu vàng trắng và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung J8 màu tím đã thu giữ của Đặng Trung H là tài sản cá nhân của H, không liên quan đến hành vi phạm tội của H nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Dầu Một để Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tuyên trả cho Đặng Trung H.

Cáo trạng số 269/CT-VKS-HS ngày 29/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đặng Trung H về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đặng Trung H đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Trung H mức hình phạt từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Đặng Trung H 01 điện thoại Iphone 4 màu vàng trắng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J8 màu tím đã qua sử dụng (không kiểm tra tình trạng hoạt động) là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo Đặng Trung H không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Trung H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 19/3/2019 Đặng Trung H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đen bạc biên số 59N2 – 462.XX lưu thông trên đường Trần Văn Ôn thì phát hiện bà Trần Thị Trúc L đang đi bộ ở phía trước cùng chiều với H, trong túi quần có chiếc điện thoại Samsung A6 màu xanh ốp lưng bằng nhựa hình Doraeemon nên bị cáo áp sát bị hại dùng tay trái cướp giật điện thoại tẩu thoát đến ngày 20/3/2019 bị cáo bị Công an phường Phú Hòa trên đường tuần tra phát hiện và bắt giữ. Tài sản mà bị cáo cướp giật của bà L có giá trị 3.020.000đ (Ba triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) nên hành vi mà bị cáo thực hiện đã hội đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung “dùng thủ đoạn nguy hiểm” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật chỉ vì tham lam, lười lao động mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử và kết án, sau khi chấp hành án xong bị cáo lại tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội, chứng tỏ bị cáo là đối tượng xem thường pháp luật. Do đó đối với bị cáo cần xử phạt mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản đã thu hồi và giao trả cho bị hại. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối chiếu với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân bị cáo xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại bà Trần Thị Trúc L đã nhận lại tài sản và không còn yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về vật chứng của vụ án: Trả lại cho bị cáo Đặng Trung H 01 điện thoại Iphone 4 màu vàng trắng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J8 màu tím là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106, 136, 260 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Đặng Trung H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

1./ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Trung H 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2019.

2./ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

3./ Về biện pháp tư pháp tuyên: Trả lại cho bị cáo Đặng Trung H 01 điện thoại Iphone 4 màu vàng trắng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J8 màu tím (không kiểm tra tình trạng hoạt động)

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 032.20 ngày 31/10/2019 giữa Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

3./ Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Trung H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Tâm